

CHUẨN TƯỚNG LÊ NGUYÊN VỸ

Thanh Sơn

Tướng Lê Nguyên Vỹ về đảm nhiệm Chức Vụ Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh, khi ông còn mang cấp bậc Đại Tá, vào khoảng tháng 6 năm 1973, trong lúc vết thương ở chân của ông chưa lành hẳn, bước đi còn khập khểnh và chống gậy vì bị tai nạn trực thăng khi ông là Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 21 Bộ Binh. Ông là một vị Chỉ Huy gan dạ nổi tiếng nhất của Sư Đoàn 5 Bộ Binh, lúc ông còn là Trung Đoàn Trưởng:

“Nhất Vỹ, nhì Gia”(Trung Tá Gia). Đây là câu nói tôi được nghe nhiều lần nơi Sĩ Quan và Binh Sĩ khi rời Quân Trường về trình diện Sư Đoàn vào tháng 1.1968. Rất nhiều đồng bào và anh em Chiến Sĩ thuộc các Đơn vị bạn quanh vùng Lái Thiêu, Bình Dương cho đến các Tỉnh biên giới Bình Long, Phước Long đều biết đến tên ông. Có lẽ vì một phần tinh thần chiến đấu kiên trì và dũng cảm, một phần vì tính tình nóng nảy như lửa đốt của ông.

Tinh thần kiên trì và dứt khoát chiến đấu chống cộng của ông đã biểu lộ qua câu chuyện của một Sĩ Quan Tham Mưu Sư Đoàn kể cho tôi nghe: “Ông Vỹ có một cô em gái đi theo việt cộng, viết thư khuyên ông nên quay về với “bác và đảng” và ông đã trao bức thư này cho An Ninh Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa để nghiên cứu”.

Sự chiến đấu dũng cảm của ông gần như mọi người thuộc Sư Đoàn đều biết vào Mùa Hè Đỏ Lửa năm 1972 ở An Lộc, việt cộng lừa 3 sư đoàn (công trường) số 5, 7, 9, trung đoàn thiết giáp T-54 và các đơn vị trọng pháo 130 ly để bao vây và tấn công Thị Xã An Lộc, Tỉnh Bình Long. Đại Tá Lê Nguyên Vỹ, Tư Lệnh Phó Sư Đoàn cùng với Tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh Sư Đoàn đã tích cực điều động các Đơn vị phòng thủ đẩy lui nhiều đợt tấn công ác liệt kéo dài ròng rã gần 3 tháng trời. Ở vào cao điểm khốc liệt nhất, khi việt cộng quyết định sử dụng toàn bộ lực lượng để dứt điểm chiến trường, chúng tung nhiều đợt pháo kích, sử dụng lực lượng xung kích chủ yếu, thiết giáp T-54 và bộ binh kết hợp tiến thẳng vào Trung Tâm Chỉ Huy của Tướng Lê Văn Hưng. Vì bị thiệt hại nặng nề do đạn pháo, các Đơn vị Việt Nam Cộng Hòa phải co cụm lại từng tụ điểm để chống trả. Khi thấy chiến xa và bộ binh địch xuất hiện từ xa, tất cả các loại súng cối của ta bắn ra xối xả, khiến bộ binh việt cộng phải gạt lùi lại phía sau, chỉ có thiết giáp việt cộng một hàng dọc, theo đường phố tiến vào nơi phòng thủ của Tướng Hưng. Vì lần đầu tiên người Lính Việt Nam Cộng Hòa nhìn thấy chiến xa địch và phần vì không tin tưởng vào vũ khí chống chiến xa M-72, hầu hết đều kinh hoàng và tìm nơi ẩn nấp. Ngay cả đến Lính phòng thủ trước cửa hầm của Tướng Hưng cũng vậy, khi nhìn thấy chiến xa đã tới gần, tất cả đều nhảy ào xuống hầm. Đại Tá Lê Nguyên Vỹ đã nhanh nhẹn chụp lấy khẩu M-72 của người Lính đứng bên cạnh, ông bước lên miệng hầm. Trong khi ấy, Tướng Lê Văn Hưng đã cầm sẵn một trái lựu đạn nơi tay với ý định nếu việt cộng tràn vào, ông tung ra, tất cả cùng chết. Chiếc chiến xa đi đầu đã đến gần, nhưng vì chúng chưa định ra được chiếc hầm nào là hầm của Tướng Hưng đang thủ, chúng quay ngang, quay dọc để tìm kiếm. Thừa lúc ấy, Đại Tá Vỹ đã bắn ngay một quả đạn M-72 vào hông xe làm chiếc xe bốc cháy. Binh Sĩ lên tinh thần reo hò, và họ lần theo từng căn nhà, từng bờ tường để bắn những chiếc còn lại. Kết quả là gần 50 chiếc chiến xa địch bị bắn cháy ngay trên trận địa.

Tướng Lê Nguyên Vỹ được thăng cấp cuối năm 1974. Ông đã phải đương đầu với một hoàn cảnh vô cùng khó khăn, vừa phải lo đối phó với áp lực của quân địch, và vừa lo chấn chỉnh Nhân sự, củng cố Đơn Vị v.v...

Ông làm việc không kể giờ giấc, ngày đêm, hết Bộ Tư Lệnh Căn Cứ ở Lai Khê, lại chạy tới các Căn Cứ ở Trung Đoàn, Tiểu Đoàn để kiểm tra, đốc thúc đào hào, tu bổ hệ thống phòng thủ, đắp chướng ngại vật để cản chiến xa. Ông cũng lưu

tâm đặc biệt việc rèn luyện Tân Binh, thường xuyên mở lớp Huấn Luyện ôn tập cho các Cán Bộ và Binh Sĩ.

Đặc biệt về công tác bài trừ tệ nạn tham nhũng, ông làm rất hăng say. Sau khi Tướng Trần Quốc Lịch bị điều tra và bắt giam ở Quân Lao, một số các Cấp Chỉ Huy khác đã bị trừng phạt: Thiếu Tá Hồ Ngọc S. Tiểu Đoàn Trưởng/Tiểu Đoàn 3/Trung Đoàn 9. Đại Úy H. Đại Đội Trưởng Đại Đội 5 Trinh Sát bị giáng cấp xuống Trung Sĩ và một số nữa tôi không nhớ rõ. Việc bài trừ tham nhũng, không ai nghi ngờ thiện chí của Tướng Vỹ, ông rất nhiệt tình. Ông chỉ có một tật xấu duy nhất mà tôi ghi được là tính nóng nảy. Một câu chuyện xảy ra vào lúc tôi còn làm việc tại Trung Tâm Hành Quân, Phòng 3 Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn. Hôm ấy, một Binh Sĩ bị Quân Cảnh bắt về trình diện ông về tội đánh lộn và cướp giật ngoài Chợ Lai Khê. Câu chuyện tôi nghe được khi ông đang đứng nói với một Sĩ Quan khác trước cửa văn phòng: “Tôi chửi mắng cho một trận, mặt hấn cứ trơ trơ ra, không tỏ vẻ ăn năn hối hận gì, tưởng thế là xong. Thành linh tôi quay trở ngược cây gậy đập tới tấp, cu cậu không biết đường mà đỡ, bị một trận nên thân”. Những việc như vậy, ông thường làm, nhưng lại chưa ai nghe nói ông cạo đầu hoặc nhốt chuồng cọp Binh Sĩ.

Trong một buổi lễ khai giảng Khóa Huấn Luyện Tân Binh lẫn Cán Bộ và Lính cơ hữu của Trung Tâm Huấn Luyện ở Lái Thiêu, ông công kích kịch liệt trong gần một tiếng đồng hồ về nạn tham nhũng. Ông nói rất nhiều, nhưng chỉ có một câu mà tôi nhớ hoài, không bao giờ quên:

“Chúng nó đã móc ngàm vào với nhau rất chặt chẽ, mình phải gỡ ra từ từ mới được”

Trong một phiên họp ở Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn, ông gọi những người được gọi gắm nhiều năm, hết đời Tư Lệnh này đến đời Tư Lệnh khác, sống lưu cư tại Trung Tâm Huấn Luyện Sư Đoàn là những con heo. Ông nói: “Chúng nó ăn no béo mập như những con heo”. Ông muốn “búng” đám người này đi mà cũng không làm được. Có lẽ vì họ có cái “gốc” lớn mà rễ của nó đã mọc tới Sài Gòn. Sức lực của ông cũng có hạn, đôi vai ông cũng nhỏ bé như vai mọi người, không lớn rộng như vai Từ Hải! Tuy nhiên tôi ghi nhận, trong thời gian ông làm Tư Lệnh, tệ nạn tham nhũng, nếu không muốn nói là đã bị chặn đứng thì cũng giảm đi rất nhiều, không còn cảnh ăn chơi phê phởn trong khi người khác cặm cụi làm việc.

Nhìn chung, từ ngày Tướng Vỹ về Sư Đoàn, ông đã cải tổ, xây dựng được nhiều vấn đề. Ông đã mang lại niềm tin tưởng cho mọi người.

Việt cộng càng ngày càng di chuyển người, vũ khí, lương thực về gần Sài Gòn hơn. Áp lực quân sự ngày càng gia tăng. Việc tiếp tế bằng phi cơ cho An Lộc-Chơn Thành quá tốn kém mà chỉ để bảo vệ những đống gạch vụn tại Thành Phố An Lộc và những vùng đất hoang vu, không người ở. Dân cư tại các Làng mạc, đồn điền đều đã di tản để tránh bom đạn hồi năm 1972, một số chạy ngược lên Lộc Ninh, số còn lại chạy về Sài Gòn. Vào khoảng cuối năm 1974, các Lực lượng phòng thủ An Lộc và Chơn Thành được lệnh triệt thoái. Một việc làm Tướng Vỹ buồn lòng không ít khi một Tiểu Đoàn của Trung Đoàn 8 ở Chơn Thành rút lui, ông chỉ thị phải ưu tiên chở hỏa tiễn Tow về trên chuyến phi cơ đầu tiên để ông tái phối trí nơi khác (Tow là một loại hỏa tiễn chống chiến xa rất hiệu nghiệm và rất mắc tiền). Ông đích thân ra sân bay đón chờ. Khi chuyến bay đầu tiên hạ cánh, hàng bốc xuống hết, ông không thấy hỏa tiễn Tow đâu cả, mà chỉ toàn hàng câu lạc bộ như bia, nước ngọt, café sữa v.v... Thế rồi ông nổi cơn thịnh nộ, rồi đích thân lái xe jeep ủi sập hết đống hàng này.

Tình hình quân sự ngày càng nghiêm trọng, Tỉnh Ly Phước Long bị việt cộng tràn ngập vào ngày 3.1.1975, nhưng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa không có nỗ lực nào để tái chiếm. Những người Chỉ Huy quân sự nói chung và của Sư Đoàn 5 Bộ

Binh nói riêng đã bắt đầu lo ngại, nhưng tất cả đều đồng ý rằng, trong chiến tranh, hôm nay mất ngày mai chiếm lại là việc thông thường, không có gì lo âu quá đáng.

Khi Ban Mê Thuột thất thủ, Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa rút khỏi Cao Nguyên, Miền Trung và khi tuyến phòng thủ Miền Đông (Phan Rang-Long Khánh) bị bẻ, những Lực lượng còn lại của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đang lui dần về phía Cầu Xa Lộ Biên Hòa, tôi được lệnh chuẩn bị kế hoạch, trang bị nhẹ, dự trữ trong trường hợp Sài Gòn thất thủ, sẽ lui dần về Vùng IV để tiếp tục chiến đấu. Tôi không hiểu lệnh này phát xuất từ đâu !

Lúc này đoàn quân của Việt cộng ở phía Bắc Sài Gòn đã ép sát với phòng tuyến của Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Ở phía Quận Lý Phú Giáo, vào ngày 26 và 27.4.1975, phi cơ phản lực, cứ hai chiếc luôn phiên nhau thả bom vào những vị trí tập trung quân của địch để ngăn cản sức tiến quân của chúng. Đường bay nhào lộn kéo tới tận không phận Quận Lái Thiêu. Cán bộ Huấn Luyện Viên và các Khóa Sinh đều đưa mắt liếc nhìn, không ai nói với ai một lời, tất cả đang hiểu việc gì đang xảy ra.

Trung Tâm Huấn Luyện Sư Đoàn chỉ chấm dứt các hoạt động huấn luyện trên bãi tập vào ngày 28.4.1975 và được lệnh cấm trại 100% để lo phòng thủ. Tình hình ở Sài Gòn lúc đó đã quá lộn xộn và các đơn vị du kích cùng quân địa phương Việt cộng đã xuất hiện ở nhiều nơi quanh vùng Lái Thiêu, Bình Dương.

Khoảng 10 giờ đêm ngày 29.4.1975, tôi đã nhìn thấy bộ binh và chiến xa của Việt cộng đang di chuyển trên xa lộ Đại Hàn (Sài Gòn-Bình Dương). Bộ binh đi hai hàng dọc, kẹp sát lề đường, xen kẽ ở giữa là chiến xa T-54. Chúng chẳng thèm ngại trang lá cây gì cả và đang di chuyển về hướng Sài Gòn.

Thành lính tiếng súng cối 81 ly của Trung Tâm Huấn Luyện Sư Đoàn từ phía sau lưng bắn ra để cản bước tiến của chúng. Đạn nổ bốc khói mịt mù xa lộ. Chỉ trong chốc lát, chiến xa và bộ binh Việt cộng đã giàn hàng ngang tiến thẳng về phía Trung Tâm Huấn Luyện. Những khẩu phòng không trên pháo tháp của chiến xa địch đang nhả đạn, bỗng ngưng khựng lại. Chúng quay ngược ra xa lộ rồi tiếp tục di chuyển về hướng Sài Gòn. Chúng đi rất vội vã, hối hả. Rõ ràng chúng được lệnh tránh giao chiến dọc đường, bảo toàn lực lượng tối đa, tiến nhanh về Sài Gòn càng sớm càng tốt, Sài Gòn vào giờ này đang hỗn loạn, miếng mồi thơm ngon, béo bở đang đợi chờ, chúng không thể chậm trễ được.

Khoảng 8 giờ sáng, tôi không còn nhìn thấy lực lượng nào của Việt cộng di chuyển nữa. Tôi vẫn đứng ở ngoài phòng tuyến suy nghĩ miên man... Chúng đã lợi dụng đêm tối, len lỏi, vượt nhanh ngang qua hông những điểm phòng thủ chính yếu của Sư Đoàn 5 Bộ Binh, của Tiểu Khu Bình Dương. Chúng đã bỏ toàn bộ Lực lượng của Sư Đoàn 5 Bộ Binh về phía sau lưng rồi.

Bỗng tôi chợt nhớ tới câu chuyện hơn một năm về trước, khoảng tháng 12.1973. Hôm ấy, như thường lệ, tới phiên trực, tôi đem bản đồ vào phòng riêng của Tướng Vỹ vào buổi tối để ông duyệt xét lại tình hình tổng quát mà có những chỉ thị cần thiết cho các kế hoạch hành quân hôm sau. Thông thường, ông chỉ lướt qua 15 phút, vì Sĩ Quan Tùy Viên đã báo cáo tình hình hàng giờ, rồi ông nói chuyện linh tinh với chúng tôi. Ông người tầm thước, khoảng 1 thước 65, hơi mập, nước da đen sạm vì nắng, giọng nói hơi ồm ồm. Hình như ông đang bị cảm mắt tiếng nên giọng nói hơi khó nghe. Tuy nhiên, tôi vẫn còn nghe rõ từng tiếng... Ông đang tỏ vẻ vui mừng về việc xúc tiến phòng thủ trong những tháng qua đạt kết quả tốt đẹp. Bỗng ông tâm sự: "Tôi nghi ngờ chúng nó không đánh mình ở ngoài này mà tìm cách len lỏi đi thẳng về Sài Gòn...". Điều nghi ngờ của ông hôm nay đã trở thành sự thật.

Trước tình thế này, Tướng Vỹ sẽ quyền biến ra sao? Tôi chờ đợi, nhưng tôi chợt nghĩ, tình hình sáng hôm nay đang diễn ra trên một quy mô lớn trên toàn quốc,

đã vượt ra ngoài vùng trách nhiệm và quyền hạn của một vị Tư Lệnh Sư Đoàn. Ông vẫn phải chờ lệnh, vì ông là một Quân Nhân có kỷ luật.

Khoảng 9 giờ sáng, Trung Tâm Huấn Luyện vẫn còn liên lạc tốt với Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn. Lệnh từ Trung Tâm Hành Quân Sư Đoàn vẫn truyền đi: “Tất cả sẵn sàng tại chỗ, chờ lệnh”. Tướng Vỹ đang chờ lệnh gì? Lệnh đánh tập kích phía sau lưng địch hay lệnh rút lui về Vùng IV? Ông chờ lệnh ai? Vào giờ này, Tổng Thống Tổng Tư Lệnh Quân Đội, Thủ Tướng Chính Phủ, Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Đội, Tổng Tham Mưu Liên Quân, Tư Lệnh Quân Đoàn, đã chạy trốn hết rồi! Các Tân Tổng Thống hoặc vì già nua, hom hem ốm yếu, hoặc vì còn đang bàng hoàng ngỡ ngác trước kẻ thù, ai đủ uy tín và tư cách để ra lệnh cho ông ?

Khoảng 10 giờ sáng ngày 30.4.1975, Trung Tâm Huấn Luyện hoàn toàn mất liên lạc với Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn (có lẽ vào giờ này, Tướng Vỹ đã tự sát và Bộ Tư Lệnh đang rối loạn). Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện vô cùng bối rối. Ông ra lệnh khẩn cấp: “Di chuyển về hướng Sài Gòn”. Dẫn đầu hàng quân là các Khóa Sinh lớp Huấn Luyện Thái Cực Đạo. Đoàn Quân ra khỏi Doanh Trại chưa được 1/3, tôi đã nghe súng nổ ròn rả ngoài Chợ Lái Thiêu (Chi khu Lái Thiêu đã rút lui từ nửa đêm và Việt cộng đã chế ngự khu vực này). Trung Úy Bích, Trưởng Ban 2 Trung Tâm Huấn Luyện đã bị trọng thương và Lực lượng đi đầu bị thiệt hại nặng. Đoàn quân phải lùi vào trong Doanh Trại để tìm hướng đi khác. Một vài anh em mở Radio để nghe tin tức. Thành tình nghe được bản tin của ông Dương Văn Minh trên Đài phát thanh. Lúc ấy giọng ông Dương Văn Minh nghe rất thiếu não, tiếng mạnh, tiếng yếu tựa hồ như một người sắp hết hơi. Tôi không nhớ hết nguyên bản văn, nhưng có vài đoạn chính yếu, tôi còn nhớ rõ từng tiếng. Đại ý bản văn nói, để tránh một cuộc đổ máu vô ích, ông kêu gọi binh lính Việt cộng ngưng tấn công và Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa ở nguyên vị trí của mình vì ông đã: “Tôi tin tưởng sâu xa vào chính sách hòa giải, hòa hợp dân tộc của Chính Phủ Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam”(nguyên văn), và ông tiếp: “Chúng tôi ở đây (tức Dinh Độc Lập) đang chờ những người anh em ở phía bên kia đến để làm lễ bàn giao...”. Bản tin được lập đi lập lại nhiều lần liên tục.

Sau khi nghe xong bản tin này, mọi người đều xôn xao nhốn nháo. Anh em Khóa Sinh lo sợ, trong khi làm lễ bàn giao, Việt cộng nổi hứng đòi bàn giao luôn cái “chỗ đội nón”, thế là hơn 1500 Khóa Sinh đủ các lớp Huấn Luyện, đã hè nhau đẩy sập cả cổng chính lẫn cổng phụ, vứt súng đạn, lột bỏ quần áo, chạy ào ra đường như một đàn ong vỡ tổ, trước sự ngỡ ngác, bàng hoàng của Cán Bộ Quân Trường.

Tại căn cứ phòng thủ của Trung Đoàn và Tiểu Đoàn, sau khi nghe xong bản tin trên Đài phát thanh của Dương Văn Minh, anh em Binh Sĩ đã tự động vứt bỏ súng đạn để chạy về nhà.

Tại Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn ở Lai Khê, cái mệnh lệnh mà Tướng Vỹ trông đợi từ nhiều ngày qua để ông thi hành hôm nay đã đến. Mệnh lệnh không đến bằng hệ thống truyền tin quân đội, mà đến qua làn sóng điện của Đài phát thanh Sài Gòn: Lệnh bàn giao! Từ ngữ nghe thật hiền lành và êm ái. Nhưng, tự cổ chí kim, các kẻ chiến bại, sau khi bị tước đoạt hết khí giới, thông thường chỉ có chết hoặc bị bắt cầm tù, chưa thấy ai làm lễ bàn giao bao giờ. Tại sao hôm nay, ông Tân Tổng Thống miễn cưỡng lại dùng từ ngữ mập mờ này ?

Việt cộng vẫn bao vây Căn Cứ Lai Khê, đặt chốt ngăn chặn ở hai cổng phía Nam và phía Bắc. Chúng bắt loa chia vào bên trong Căn Cứ, phát thanh lời kêu gọi của Dương Văn Minh và kêu gọi Tướng Vỹ ra hàng. Ông chỉ đáp lại: “Yêu cầu các anh đối xử nhân đạo với thuộc cấp của tôi”.

Lúc đó, Tướng Vỹ triệu tập một phiên họp bất thường, thật ngắn ngủi, để giải thích cho mọi người rõ lệnh bàn giao là lệnh bắt buông súng đầu hàng. Ông nói: “Lệnh bắt chúng ta buông súng bàn giao cho địch, nói thẳng ra là lệnh bắt chúng ta buông

súng đầu hàng...” Ông phải nói thẳng vì sợ có người hiểu quanh co, mập mờ. Rồi ông tuyên bố: “Vì Tôi là một Tướng Chỉ Huy Mặt Trận, tôi không thể thi hành được lệnh này. Tôi nghĩ thân làm Tướng là phần nào đã hưởng vinh dự và ân huệ của Quốc Gia hơn các anh em nên tôi phải chọn lấy con đường đi riêng cho tôi”. Đoạn ông bình tĩnh bước ra sân nghiêm trang đứng dưới cột cờ của Bộ Tư Lệnh, tự sát bằng khẩu súng chỉ huy của mình.

Tôi không chứng kiến cảnh Tướng Vỹ tự sát và những diễn biến ở Lai Khê, chỉ viết theo lời tường thuật của anh bạn lúc tôi làm việc tại Trung Tâm Hành Quân. Tình cờ tôi gặp lại anh ít lâu sau đó. Trung Úy Khang, người Sĩ Quan trẻ tuổi, có nhiều nghị lực và rất giỏi môn võ Không Thủ Đạo. Anh được tuyển chọn là Sĩ Quan Tùy Viên kiêm Cận Vệ của Tướng Vỹ.

Con đường Tướng Vỹ chọn lựa ngày hôm nay đã có Hoàng Diệu, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Lâm và nhiều vị Anh Hùng khác lựa chọn ngày trước. Ông đã xin nói gót. Ông không đi đơn độc một mình, vì vào giờ này, khắp nơi trên đất nước, đồng đội của ông, nhiều người cũng đang đi trên con đường đó như Trần Văn Hai, Lê Văn Hưng, Nguyễn Khoa Nam, Hồ Ngọc Cẩn v.v...

Được biết ngày nay, đồng bào và Chiến Sĩ trong nước đã suy tôn ông là ANH HÙNG DÂN TỘC. Và trong hàng ngũ của những người đang đấu tranh lật đổ bạo quyền ở trong nước, có Đơn vị đã mang tên ông : Chiến Đoàn Lê Nguyên Vỹ.

THANH SƠN
Houston, 6.3.1988.